

HƯỚNG DẪN

Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện nghị quyết sau Hội nghị toàn quốc do Bộ Chính trị, Ban Bí thư tổ chức

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Ban Bí thư; căn cứ Điều lệ Đảng, Chỉ thị số 01-CT/TW ngày 23/01/2026 của Bộ Chính trị về việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XIV của Đảng, Quy định số 19-QĐ/TW ngày 08/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác chính trị, tư tưởng trong Đảng, Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 17/11/2022 về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới và các quy định, hướng dẫn hiện hành, Ban Tuyên giáo Trung ương hướng dẫn tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện nghị quyết sau Hội nghị toàn quốc do Bộ Chính trị, Ban Bí thư tổ chức như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Bảo đảm nghị quyết của Đảng được nghiên cứu, học tập, quán triệt nghiêm túc, đầy đủ, có chất lượng trong toàn Đảng; mọi đảng viên thuộc diện phải học đều được quán triệt nội dung cốt lõi, kể cả đảng viên làm việc theo ca, kíp, làm việc lưu động, ở địa bàn xa, điều kiện kết nối hạn chế hoặc có hoàn cảnh đặc thù.

2. Giúp cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên hiểu đúng quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, điểm mới của nghị quyết; nắm rõ trách nhiệm của tổ chức và cá nhân; chuyển nội dung học tập thành chương trình, kế hoạch, việc làm cụ thể, sản phẩm và kết quả có thể kiểm tra.

3. Bí thư cấp ủy trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về chất lượng triển khai nghiên cứu, học tập, quán triệt ở cấp mình. Việc tổ chức quán triệt phải phù hợp đối tượng, điều kiện công tác và nhiệm vụ chính trị; không làm qua loa, hình thức, chạy theo số lượng, không coi việc dự Hội nghị toàn quốc là đã hoàn thành việc học tập ở tổ chức đảng.

4. Kết hợp học tập, quán triệt tập trung với học bù, tự nghiên cứu có hướng dẫn, thảo luận và kiểm tra nhận thức; ứng dụng công nghệ số khi bảo đảm an toàn thông tin, khả năng tiếp cận và xác thực kết quả. Không để yêu cầu về hình thức, thiết bị hoặc đặc thù làm việc trở thành lý do để đảng viên không học tập, quán triệt nghị quyết.

II. NGUYÊN TẮC VÀ NỘI DUNG TỔ CHỨC

1. Nguyên tắc thực hiện

a) Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt nghị quyết theo hướng thống nhất về nội dung, linh hoạt về hình thức; bảo đảm truyền đạt đúng tài liệu chính thức, giữ

nguyên quan điểm, yêu cầu và nội dung cốt lõi của nghị quyết. Cấp ủy được cụ thể hóa cách trình bày theo ngành, lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác nhưng không tự ý lược bỏ hoặc diễn giải sai nội dung.

b) Bảo đảm đảng viên được nghiên cứu, học tập, quán triệt thực chất. Danh sách tham dự, kết quả học bù đối với đảng viên chưa được quán triệt và kết quả đánh giá phải được cập nhật đến từng người; không chỉ tính số điểm câu, số lớp hoặc số lượt truy cập. Đảng viên vắng mặt phải được liên hệ, xác định nguyên nhân và bố trí học bù trong thời hạn của đợt triển khai.

c) Không đặt thêm chế độ miễn học tập ngoài quy định của Đảng. Trường hợp đảng viên thuộc diện được miễn, giảm hoặc có hoàn cảnh cần cách thức hỗ trợ đặc biệt thì cấp ủy xử lý theo quy định hiện hành, ghi rõ căn cứ và lưu hồ sơ.

d) Bảo đảm bí mật, an toàn tài liệu; chỉ sử dụng tài liệu, bản ghi, đường dẫn và nền tảng do cơ quan có thẩm quyền cung cấp hoặc cho phép. Tài liệu chưa được phép phổ biến, tài liệu nội bộ hoặc tài liệu mật phải được quản lý, khai thác đúng quy định.

2. Chuẩn bị ngay sau Hội nghị toàn quốc

a) Trong thời gian sớm nhất sau Hội nghị toàn quốc, cấp ủy cấp trên trực tiếp gửi đến tổ chức đảng trực thuộc kế hoạch triển khai, tài liệu nghiên cứu, học tập, nội dung trọng tâm, hướng dẫn tổ chức quán triệt cho đảng viên chưa được quán triệt tại hội nghị toàn quốc; bộ câu hỏi hoặc cách thức đánh giá do cấp có thẩm quyền ban hành; đồng thời xác định đầu mối theo dõi, thời hạn hoàn thành và chế độ báo cáo.

b) Mỗi tổ chức đảng rà soát danh sách đảng viên thuộc phạm vi nghiên cứu, học tập; phân nhóm theo nơi công tác, đặc thù làm việc, điều kiện tiếp cận, thời gian vắng mặt và nhu cầu hỗ trợ. Danh sách phải chỉ rõ người đã dự Hội nghị toàn quốc, người dự tại điểm cầu, người cần học bù và người được xử lý theo chế độ đặc thù theo quy định.

c) Cấp ủy lập lịch triển khai theo từng nhóm, bố trí báo cáo viên, người điều hành, thời lượng thảo luận, địa điểm, thiết bị và phương án dự phòng. Đối với đơn vị có sản xuất theo ca, phải phối hợp với người sử dụng lao động, tổ chức công đoàn và tổ chức đảng tại doanh nghiệp để thống nhất lịch, phương án thay ca hoặc bố trí nhiều lớp; không tổ chức học trong thời gian người lao động phải thực hiện công việc đòi hỏi tập trung, tuân thủ an toàn lao động.

3. Tổ chức học tập, quán triệt sau hội nghị toàn quốc và học bù

a) Việc quán triệt Hội nghị toàn quốc qua các điểm cầu là điều kiện để nắm những nội dung cơ bản của nghị quyết nhưng không thay thế việc cấp ủy tiếp tục tổ chức nghiên cứu, học tập, thảo luận tại tổ chức đảng. Không đồng nhất việc có tên trong danh sách đã quán triệt tại hội nghị toàn quốc với việc đã hiểu sâu, nắm chắc nghị quyết. Trên cơ sở danh sách tham dự được xác nhận, cấp ủy tổ chức theo hai nhóm sau:

- *Đối với đảng viên đã tham dự Hội nghị toàn quốc:* Không lập lại máy móc toàn bộ các chuyên đề đã quán triệt. Chi bộ, đảng bộ tổ chức nghiên cứu sâu những nội

dung liên quan trực tiếp đến chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực, địa bàn và vị trí công tác; làm rõ điểm mới, yêu cầu cần ưu tiên, nội dung còn chưa rõ hoặc chưa thống nhất; thảo luận cách cụ thể hóa thành nhiệm vụ, trách nhiệm, tiến độ và kết quả. Đồng thời, kiểm tra việc nắm các nội dung cốt lõi chung của nghị quyết; người chưa nắm chắc nội dung nào phải được học bổ sung nội dung đó.

- *Đối với đảng viên chưa tham dự Hội nghị toàn quốc*: Phải được nghiên cứu, học tập, quán triệt đầy đủ các chuyên đề và nội dung chính thức như đảng viên đã tham dự Hội nghị. Cấp ủy tổ chức lớp học bù trực tiếp hoặc hình thức phù hợp có người hướng dẫn; có thể sử dụng bản ghi, tài liệu chính thức do cơ quan có thẩm quyền cung cấp, kết hợp thảo luận và giải đáp. Không thay thế chương trình đầy đủ bằng bản tóm tắt, thông báo nội bộ hoặc chỉ gửi đường dẫn, tài liệu để tự đọc.

b) Yêu cầu đầu ra áp dụng thống nhất: Mọi đảng viên thuộc diện phải học, dù dự Hội nghị toàn quốc hay học bù, đều phải nắm nội dung cốt lõi, điểm mới của nghị quyết, yêu cầu thực hiện của Trung ương và Chương trình hành động của Bộ Chính trị; nhận diện được nhiệm vụ liên quan đến tổ chức, lĩnh vực hoặc vị trí của mình; hoàn thành hình thức đánh giá theo hướng dẫn. Trường hợp vắng mặt do công việc hoặc lý do chính đáng phải được xếp lịch học bù; trường hợp đã dự nhưng chưa đạt yêu cầu nhận thức cũng phải được hướng dẫn, củng cố và đánh giá lại.

c) Hội nghị cấp ủy, tổ chức đảng tập trung làm rõ: Bối cảnh, sự cần thiết ban hành; quan điểm, mục tiêu; nhiệm vụ, giải pháp; điểm mới; yêu cầu đối với cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể, cơ quan, đơn vị và từng nhóm đảng viên. Dành thời gian trao đổi những vấn đề gắn trực tiếp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực hiện ở cơ sở.

d) Đảng bộ cơ sở, đảng bộ trực thuộc cơ sở tổ chức nghiên cứu, học tập đến từng chi bộ và đảng viên; nắm chắc tình hình người làm ca, kíp, đảng viên đi công tác, nghỉ dài ngày hoặc khó tiếp cận; chủ động phương án học bù. Cấp ủy lựa chọn hình thức trực tiếp, trực tuyến hoặc kết hợp; có thể tổ chức nhiều buổi theo ca, theo tổ, nhóm nghề nghiệp hoặc tại nơi làm việc để đảng viên tham gia. Trường hợp không thể dự buổi chính, tổ chức học bù trực tiếp hoặc theo hình thức khác được cấp ủy phê duyệt, có người hướng dẫn, kiểm tra việc tiếp nhận nội dung và xác nhận hoàn thành. Chỉ gửi đường dẫn, tài liệu hoặc bản ghi mà không xác nhận việc học và nhận thức thì chưa được tính là hoàn thành. Tổ chức đảng trong doanh nghiệp chủ động trao đổi với lãnh đạo doanh nghiệp và tổ chức công đoàn để sắp xếp thời gian, địa điểm, nhiều lớp hoặc phương án luân phiên cho đảng viên làm việc theo ca. Việc phối hợp phải bảo đảm quyền tham gia sinh hoạt, học tập của đảng viên, đồng thời phù hợp kế hoạch sản xuất, an toàn lao động và điều kiện thực tế của doanh nghiệp.

e) Đảng viên có trách nhiệm tham gia đầy đủ theo lịch được bố trí, chủ động nghiên cứu tài liệu chính thức, tham gia thảo luận, hoàn thành việc đánh giá và thực hiện nhiệm vụ được cấp ủy giao. Khi không thể tham dự vì lý do chính đáng, phải báo

chi bộ để được bố trí học bù; không tự coi việc xem tài liệu hoặc nghe thông tin không chính thức là đã hoàn thành. Đảng viên vì lý do công việc như làm ca, đi làm xa được bố trí tham gia vào một trong các buổi phù hợp với lịch làm việc; nếu lịch sản xuất biến động, chi bộ phối hợp người phụ trách đơn vị để bố trí buổi bổ sung hoặc học bù. Việc bố trí phải tính đến thời gian nghỉ ngơi hợp lý, không gây mất an toàn lao động, không buộc đảng viên vừa làm nhiệm vụ sản xuất vừa theo dõi hội nghị.

f) Đối với đảng viên ở vùng sâu, vùng xa, nơi kết nối mạng yếu, đảng viên cao tuổi, sức khỏe hạn chế, khuyết tật hoặc khó tiếp cận thiết bị số, cấp ủy bố trí sinh hoạt trực tiếp quy mô phù hợp, tài liệu in hoặc hỗ trợ cần thiết; có thể phân công báo cáo viên đến nơi làm việc, nơi cư trú. Cách làm phải giúp đảng viên thực sự tiếp thu, không chỉ hoàn thiện hồ sơ.

g) Kết thúc buổi học, người chủ trì tóm lược nội dung cần nhớ, giải đáp câu hỏi trong thẩm quyền; câu hỏi vượt thẩm quyền được ghi nhận, tổng hợp và chuyển cấp có thẩm quyền. Cấp ủy kịp thời cung cấp thông tin chính thống, nắm bắt tâm tư, vướng mắc và phản ánh của đảng viên để giải đáp, định hướng.

4. Đánh giá nhận thức và xác nhận hoàn thành

a) Đánh giá nhằm xác định đảng viên đã nắm được nội dung cốt lõi của nghị quyết và biết liên hệ với nhiệm vụ được giao; không biến thành thủ tục kiểm tra nặng về ghi nhớ máy móc. Cấp ủy sử dụng bộ câu hỏi, đáp án do cấp có thẩm quyền cung cấp; trường hợp được giao chủ động biên soạn câu hỏi thì phải bám sát tài liệu chính thức và có đáp án thống nhất.

b) Đánh giá bằng hình thức trắc nghiệm, câu hỏi ngắn, trao đổi tại chi bộ hoặc hình thức phù hợp khác. Thời gian thực hiện đánh giá căn cứ trên số lượng câu hỏi (1,5 phút/câu). Mức đạt phải đáp ứng 70% tổng số câu trả lời đúng trở lên. Đối với người học bù, cách đánh giá phải tương đương về nội dung và mức độ. Trường hợp chưa đạt yêu cầu, cấp ủy tổ chức hướng dẫn, giải thích và đánh giá lại; không dùng một lần kiểm tra để thay thế quá trình học tập.

c) Việc xác nhận hoàn thành căn cứ vào cả ba nội dung: Có bằng chứng tham gia học hoặc học bù; hoàn thành hình thức đánh giá nhận thức theo hướng dẫn; có liên hệ nội dung nghị quyết với trách nhiệm, nhiệm vụ của bản thân. Cấp ủy lưu danh sách và hồ sơ xác nhận theo quy định, bảo đảm thông tin cá nhân được sử dụng đúng mục đích.

d) Không tự đặt ngưỡng điểm, chế tài hoặc hệ quả xếp loại đảng viên trái quy định. Việc đánh giá tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và xem xét trường hợp không chấp hành phải căn cứ quy định hiện hành, đúng thẩm quyền, quy trình, tính chất, mức độ, nguyên nhân và điều kiện thực tế; không lấy tỷ lệ dự học hoặc điểm trắc nghiệm làm căn cứ duy nhất.

e) Hoàn thành đánh giá nhận thức: Tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương hoàn thành trong vòng 01 tháng tính từ hội nghị toàn quốc của Bộ Chính trị,

Ban Bí thư; cấp ủy cơ sở và trên cơ sở hoàn thành sau 01 tháng tính từ hội nghị của cấp tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương.

5. Cụ thể hóa nghị quyết thành chương trình, kế hoạch hành động

a) Cấp ủy tổ chức thảo luận và ban hành chương trình hoặc kế hoạch thực hiện nghị quyết phù hợp chức năng, nhiệm vụ, điều kiện thực tế. Mỗi nhiệm vụ cần xác định rõ mục tiêu hoặc sản phẩm, đơn vị và cá nhân chủ trì, đơn vị phối hợp, tiến độ, nguồn lực, chỉ số hoặc bằng chứng hoàn thành và cách kiểm tra.

b) Ưu tiên đưa vào kế hoạch những nội dung đã rõ chủ trương, rõ thẩm quyền và đủ điều kiện thực hiện; không chờ đợi đối với công việc có thể triển khai ngay. Vấn đề còn vướng về cơ chế, nguồn lực hoặc hướng dẫn phải xác định rõ nội dung cần xin ý kiến, đầu mối tham mưu và thời hạn báo cáo cấp có thẩm quyền.

c) Cán bộ, đảng viên liên hệ nghị quyết với chức trách, nhiệm vụ, lĩnh vực, địa bàn phụ trách; xác định việc cần làm và trách nhiệm phối hợp. Việc yêu cầu cá nhân đăng ký việc làm cụ thể phải phù hợp nội dung nghị quyết, hướng dẫn chuyên đề và quy định của cấp có thẩm quyền; tránh hình thức, sao chép hoặc tạo thêm hồ sơ không cần thiết.

d) Định kỳ cập nhật tiến độ, kết quả và khó khăn; công khai mục tiêu, tiến độ, kết quả theo phạm vi phù hợp, bảo đảm không công khai thông tin thuộc bí mật của Đảng, Nhà nước hoặc dữ liệu cá nhân. Kết quả thực hiện phải được kiểm chứng bằng sản phẩm, hồ sơ, số liệu hoặc phản hồi thực tế, không chỉ căn cứ báo cáo tự đánh giá.

III. Về thực hiện các nội dung công việc sau Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV

- Triển khai ngay trong các cấp ủy việc tiếp tục tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV; Chương trình hành động số 47-CTr/TW ngày 15/10/2026 của Bộ Chính trị thực hiện các Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư BCHTW Đảng khóa XIV về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; tiếp tục đổi mới, hoàn thiện phương thức lãnh đạo, cầm quyền; cán bộ và công tác cán bộ; Chương trình hành động số 48-CTr/TW ngày 15/10/2026 của Bộ Chính trị thực hiện Kết luận Hội nghị lần thứ tư BCHTW Đảng khóa XIV về thu hút và trọng dụng nhân tài trong các ngành, lĩnh vực mũi nhọn, phục vụ đất nước phát triển nhanh, bền vững. Đồng thời, tiến hành đánh giá nhận thức của cán bộ, đảng viên về các nghị quyết, quy định, kết luận.

- Cách thức triển khai: Theo hướng dẫn tại mục II Hướng dẫn này.

- Nội dung triển khai: Theo Kế hoạch số 43-KH/BTGTW, ngày 05/10/2026 về tổ chức Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV; Hướng dẫn số 13-HD/BTGTW, ngày 7/10/2026 về nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng

khóa XIV; Thông báo số 30-TB/BTGTW, ngày 9/10/2026 về điều chỉnh Chương trình Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV (*xin gửi kèm bộ tài liệu câu hỏi - đáp án Nghị quyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV*).

- Thời gian hoàn thành: Tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương hoàn thành trong tuần đầu tháng 11/2026; cấp ủy cơ sở và trên cơ sở hoàn thành trong 11/2026.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương, các đảng ủy cơ quan sự nghiệp Trung ương căn cứ Hướng dẫn này triển khai các nội dung cần làm trong các cấp ủy trực thuộc; gửi báo cáo kết quả thực hiện về Ban Tuyên giáo Trung ương sau mỗi Hội nghị quán triệt toàn quốc và báo cáo tổng thể công tác cuối năm. Báo cáo kết quả cần nêu: số tổ chức đảng và đảng viên thuộc diện triển khai; số đã học tại Hội nghị toàn quốc, tại hội nghị cấp mình và học bù; số chưa hoàn thành, nguyên nhân, thời gian dự kiến hoàn thành; kết quả đánh giá nhận thức; chương trình, kế hoạch hành động đã ban hành; nhiệm vụ bước đầu được triển khai; khó khăn, kiến nghị và trách nhiệm xử lý.

2. Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn; tổng hợp tình hình, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư

Hướng dẫn này áp dụng đối với việc tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai nghị quyết sau Hội nghị toàn quốc do Bộ Chính trị, Ban Bí thư tổ chức; đối với từng Hội nghị, thực hiện đồng thời các yêu cầu, thời hạn và tài liệu chuyên đề do cấp có thẩm quyền ban hành.

Nơi nhận:

- Thường trực Ban Bí thư (để b/c);
- Đ/c Trưởng Ban (để b/c);
- Tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc TW;
- Đảng ủy các bộ, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc TW;
- Các tổ chức CT-XH, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở TW;
- Các đ/c Phó Trưởng Ban;
- Tổng cục Chính trị QĐND Việt Nam;
- Cục Công tác chính trị, Bộ Công an;
- Ban Tuyên giáo các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc TW;
- Vụ LLCT;
- Phòng Tổng hợp, Văn phòng;
- Lưu BTGTW.

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Số và ký hiệu văn bản: 16-HD/BTGTW
Ký bởi: Ban Tuyên giáo Trung ương

Bùi Hoài Sơn